

## Tuần 24

Thứ hai ngày 2 tháng 2 năm 2015

Buổi sáng:

### Tập đọc

## VỀ VỀ CUỘC SỐNG AN TOÀN

(Theo báo Đại đoàn kết)

### I.Mục tiêu:

- Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng tên viết tắt của tổ chức UNICEF (u - ni - xép). Biết đọc đúng một bản tin thông báo tin vui, giọng rõ ràng, rành mạch, vui, tốc độ khá nhanh.

- Hiểu các từ ngữ mới trong bài. - Nắm được nội dung chính của bản tin.

### II.Đồ dùng dạy - học:

Bảng phụ.

### III.Các hoạt động dạy - học:

#### A.Kiểm tra bài cũ:

Gọi HS đọc thuộc lòng bài *Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ* và trả lời câu hỏi SGK.

#### B.Dạy bài mới:

##### 1.Giới thiệu:

##### 2.Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài:

###### a.Luyện đọc:

- Ghi bảng: UNICEF và hướng dẫn đọc.

Giải thích: Tên viết tắt của quỹ bảo trợ Nhi đồng của Liên hợp quốc.

- GV hướng dẫn HS xem các bức tranh thiếu nhi vẽ SGK, giúp HS hiểu các từ khó trong bài và hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi.

- GV đọc diễn cảm toàn bài.

###### b.Tìm hiểu bài:

? Chủ đề của cuộc thi vẽ là gì

? Thiếu nhi hưởng ứng cuộc thi như thế nào

? Điều gì cho thấy các em có nhận thức tốt về cuộc thi

-Đọc theo hướng dẫn.

HS: Đọc: Năm mươi nghìn 50 000.

- HS đọc 6 dòng đầu.

- 4 em nối tiếp nối nhau đọc 4 đoạn (2 - 3 lần).

HS: Luyện đọc theo cặp, 1 - 2 em đọc cả bài.

HS: Đọc thầm để trả lời câu hỏi.

- Em muốn sống an toàn.

-Chỉ trong vòng 4 tháng đã có 50 000 bức tranh của thiếu nhi từ khắp mọi miền đất nước gửi về ban Tổ chức.

- Chỉ điểm tên 1 số tác phẩm cũng thấy kiến thức của thiếu nhi về giao thông đặc biệt là an toàn giao thông rất phong phú: Đội mũ bảo hiểm là tốt nhất, Gia đình em được bảo vệ an toàn, Trẻ em không nên đi xe đạp trên đường.

? Những nhận xét nào thể hiện sự đánh giá cao khả năng thẩm mỹ của các em

-Phòng tranh trưng bày là phòng tranh đẹp: Màu sắc tươi tắn, bố cục rõ ràng, ý tưởng hồn nhiên, trong sáng mà sâu sắc. Các họa sĩ nhỏ tuổi ... sáng tạo đến bất ngờ.

? Những dòng in đậm ở bản tin có tác dụng gì

- Gây ấn tượng làm hấp dẫn người đọc.

c.Luyện đọc lại:

- GV hướng dẫn HS đọc 1 đoạn bản tin thông báo vui: Nhanh gọn, rõ ràng.

- Tóm tắt ngắn gọn bằng số liệu và những từ ngữ nổi bật giúp người đọc nắm nhanh thông tin.

- GV đọc mẫu.

HS: 4 em nối nhau đọc 4 đoạn.

### 3.Củng cố , dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

- Cả lớp luyện đọc và thi đọc.

## Toán

### LUYỆN TẬP

#### I.Mục tiêu:

- Giúp HS rèn kỹ năng cộng phân số.
- Trình bày lời giải bài toán.

#### II.Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

##### A.Kiểm tra:

GV gọi HS lên bảng chữa bài.

##### B.Dạy bài mới:

###### 1.Giới thiệu:

###### 2.Hướng dẫn luyện tập:

a. Củng cố kỹ năng cộng phân số:

- GV ghi lên bảng:

$$\text{Tính: } \frac{3}{4} + \frac{5}{4}; \frac{3}{2} + \frac{1}{5}$$

- GV gọi HS nhận xét bài làm của bạn.

b. Thực hành:

+ Bài 1:

- Gọi HS nhận xét và chốt lời giải đúng:

$$\text{a. } \frac{2}{3} + \frac{5}{3} = \frac{2+5}{3} = \frac{7}{3}$$

$$\text{c. } \frac{12}{27} + \frac{7}{27} + \frac{8}{27} = \frac{12+7+8}{27} = \frac{27}{27} = 1$$

HS: 2 em lên nói cách làm, rồi tính kết quả. Cả lớp làm vào vở.

HS: Đọc yêu cầu của bài, tự suy nghĩ và làm bài vào vở.

- 3 em lên bảng làm.

$$\text{b. } \frac{6}{5} + \frac{9}{5} = \frac{6+9}{5} = \frac{15}{5} = 3$$

1.  
+ Bài 2: GV nêu yêu cầu bài tập.

- GV cùng cả lớp chữa bài:

+ Bài 3: GV nêu yêu cầu bài tập.

- GV gọi HS nhận xét bài:

a.  $\frac{3}{15} + \frac{2}{5} = \frac{1}{5} + \frac{2}{5} = \frac{3}{5}$

b.  $\frac{4}{6} + \frac{18}{27} = \frac{2}{3} + \frac{2}{3} = \frac{4}{3}$

+ Bài 4:

Tóm tắt:

$\frac{3}{7}$  số đội viên tập hát }  
 $\frac{2}{5}$  tham gia bóng đá } =? Phần số đội viên của chi đội

- GV chữa bài cho HS.

### 3. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Y/c HS về nhà làm bài tập và chuẩn bị bài sau.

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

- 3 HS lên bảng làm.

a.  $\frac{3}{4} + \frac{2}{7} = \frac{21+8}{28} = \frac{29}{28}$

b.  $\frac{5}{16} + \frac{3}{8} = \frac{5}{16} + \frac{6}{16} = \frac{11}{16}$

c.  $\frac{1}{3} + \frac{7}{5} = \frac{5}{15} + \frac{21}{15} = \frac{26}{15}$

HS: Đọc yêu cầu và tự làm.

- 3 HS lên bảng làm.

c.  $\frac{15}{25} + \frac{6}{21} = \frac{3}{5} + \frac{2}{7} = \frac{21+10}{35} = \frac{31}{35}$

- Đọc yêu cầu, tóm tắt bài toán và tự giải

Giải:

Số đội viên tham gia hai hoạt động trên là:

$\frac{3}{7} + \frac{2}{5} = \frac{15+14}{35} = \frac{29}{35}$  (số HS của lớp)

Đáp số:  $\frac{29}{35}$  số HS của lớp

## Lịch sử

## ÔN TẬP

### I. Mục tiêu:

- Học xong bài này HS biết:

+ Nội dung từ bài 7 đến bài 19 trình bày 4 giai đoạn: Buổi đầu độc lập, nước Đại Việt thời Lý, nước Đại Việt thời Trần và nước Đại Việt buổi đầu thời Hậu Lê.

+ Kể tên các sự kiện lịch sử tiêu biểu của mỗi giai đoạn của mỗi giai đoạn và trình bày tóm tắt các sự kiện đó bằng ngôn ngữ của mình.

### II. Đồ dùng:

Phiếu học tập cho từng nhóm.

### III. Các hoạt động dạy - học chủ yếu:

#### A. Bài cũ

Kể tên những tác giả và tác phẩm tiêu biểu của văn học và khoa học thời Hậu Lê?

#### B. Dạy bài mới.

## 1. Giới thiệu:

2. Hoạt động 1: Các giai đoạn lịch sử và sự kiện lịch sử tiêu biểu từ năm 938 đến thế kỷ 15.

- Phát phiếu học tập cho từng HS và y/c các em hoàn thành nội dung phiếu.

- Nhận phiếu sau đó làm bài.

ND phiếu:

1. Ghi tên các giai đoạn lịch sử đã học từ bài 7 đến bài 19 vào bảng thời gian dưới đây:

Năm	938	1009	1226	1400	Thế kỷ 15
-----	-----	------	------	------	-----------

2. Hoàn thành bảng thống kê sau:

a. Các triều đại Việt Nam từ năm 938 đến thế kỷ 15.

Thời gian	Triều đại	Tên nước	Kinh đô
-----------	-----------	----------	---------

b. Các sự kiện lịch sử tiêu biểu từ buổi đầu độc lập đến thời Hậu Lê.

Thời gian	Tên sự kiện
-----------	-------------

- Báo cáo kết quả làm việc.

- Theo dõi và bổ sung ý kiến.

- GV nhận xét, kết luận đúng hay sai.

3. Hoạt động 2: Thi kể về các sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử đã học.

- Giới thiệu chủ đề của cuộc thi sau đó cho HS xung phong thi kể về các sự kiện, các nhân vật lịch sử mà mình đã chọn.

- Kể trước lớp theo tinh thần xung phong.

Gợi ý: Kể về sự kiện lịch sử: Đó là sự kiện gì? Xảy ra lúc nào, ở đâu? Diễn biến chính và ý nghĩa của sự kiện đó đối với lịch sử dân tộc.

- Tổng kết cuộc thi. Tuyên dương những HS kể tốt.

- Kể về nhân vật lịch sử: Tên nhân vật đó là gì? Nhân vật đó sống ở thời kỳ nào? Nhân vật đó có đóng góp gì cho lịch sử nước nhà

## 4. củng cố dặn dò.

Nhận xét tiết học. Y/c HS về học bài và chuẩn bị bài sau.

## Buổi chiều:

### Kỹ thuật

## CHĂM SÓC RAU, HOA (Tiết 1)

### I. Mục tiêu.

Giúp HS: -Biết được mục đích, tác dụng, cách tiến hành 1 số công việc chăm sóc cây rau, hoa.

-Làm được 1 số công việc chăm sóc rau, hoa. Có ý thức chăm sóc, bảo vệ rau, hoa.

### II. Đồ dùng.

Cây trồng trong bầu đất, dầm xới, bình tưới.

### III. Các hoạt động dạy học.

#### A. Bài cũ.

Kiểm tra đồ dùng học tập của HS.

## **B. Dạy bài mới.**

### **1. Giới thiệu bài.**

### **2. Hướng dẫn HS tìm hiểu mục đích, cách tiến hành và thao tác kỹ thuật chăm sóc cây.**

#### *a. Tưới nước cho cây.*

- Tại sao phải tưới nước cho cây?

Việc tưới nước cho cây có tác dụng gì?

- Ở gia đình em thường tưới nước cho rau, hoa vào lúc nào?

- Tưới bằng dụng cụ gì?

- Tại sao phải tưới nước cho cây lúc trời râm mát?

#### *b. Tỉa cây.*

- Thế nào là tỉa cây?

- Vậy tỉa cây nhằm mục đích gì?

- Hướng dẫn HS cách tỉa cây.

#### *c. Làm cỏ.*

- Cỏ dại có tác hại gì đối với cây rau, hoa?

- Tại sao phải diệt cỏ dại vào ngày nắng?

- Làm cỏ bằng dụng cụ gì?

- Hướng dẫn cách nhổ cỏ và làm cỏ bằng dầm xới.

#### *d. Vun xới đất.*

- Vun xới đất cho cây có tác dụng gì?

- Vun đất quanh gốc cây có tác dụng gì?

- Hướng dẫn cách vun, xới đất.

### **3. Củng cố dặn dò.**

- NX tiết học. Y/c HS về thực hành và chuẩn bị bài sau.

- Vì nếu thiếu nước cây sẽ bị héo và có thể bị chết.

- Giúp cho hạt nảy mầm, hoà tan các chất dinh dưỡng trong đất, giúp cây sinh trưởng tốt □

- Sáng sớm hoặc chiều tối.

- Bằng vòi phun, bình có vòi hoa sen □

- Để cho nước đỡ bay hơi.

- Là nhổ bỏ bớt 1 số loại cây trên luống để đảm bảo khoảng cách cho những cây còn lại sinh trưởng.

- Giúp cho cây đủ ánh sáng, đủ chất dinh dưỡng...

- Hút tranh nước, chất dinh dưỡng của cây...

- Cỏ mau khô.

- Cước hoặc dầm xới.

- Làm đất tơi xốp, có nhiều không khí.

- Giữ cho cây không đổ, rễ cây phát triển mạnh.

## **Tiếng Anh**

(Giáo viên chuyên ngành soạn - giảng)

## **Giáo dục kỹ năng sống**

### **CHỦ ĐỀ 1: NHỮNG ĐIỀU QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI EM (Tiết 1 + 2)**

## I.Mục tiêu.

Giúp HS hiểu: -Mỗi người đều có những điều quan trọng đối với bản thân. Chúng ta cần xác định rõ những điều quan trọng đối với mình để sống và hành động theo những điều đó, giá trị đó; đồng thời phải tôn trọng những giá trị của người khác.

## II.Đồ dùng.

Tranh minh họa SGK.

## III.Các hoạt động dạy học.

### A.Bài cũ.

### B.Dạy bài mới.

#### 1.Giới thiệu bài.

#### 2.Nội dung.

Hoạt động của thầy	Hoạt động của trò
<p><b>1.Đọc và suy ngẫm.</b> -Cho HS chơi trò chơi “Tìm rìu” theo hướng dẫn trong sách. -Gọi HS đọc truyện: “Ba chiếc rìu” -Trồng trò chơi tìm rìu nếu không may tung xúc xắc vào ô chứa rìu vàng, rìu bạc thì sẽ bị phạt như thế nào? -Theo em, nếu anh tiều phu nhận ngay chiếc rìu vàng ở lần đầu tiên là của mình thì chuyện gì sẽ xảy ra? -Theo em, vì sao cô tiên tặng anh cả 3 chiếc rìu?</p>	<p>-Chơi theo hướng dẫn của GV. - 2 em đọc. -Nếu thẻ chơi vào ô chứa rìu bạc thì mất 1 lượt chơi, rìu vàng thì phải lùi thẻ chơi xuống 2 ô. -Thì anh sẽ không thể tìm lại được chiếc rìu của mình vì cô tiên sẽ phát hiện ra anh là người không trung thực. -Cô tặng anh cả 3 chiếc rìu vì thấy anh là người trung thực, thật thà, hiền lành, không lấy những gì không phải của mình.</p>
<p><b>2.Bông hoa của tôi.</b> -Y/c HS tự hoàn thành bông hoa giới thiệu về bản thân theo hướng dẫn. a)Người quan trọng nhất với em là? b)Điều quan trọng nhất đối với cuộc sống của em là gì? c)Phẩm chất tốt nào của em mà các bạn nên học tập? d)Mong muốn lớn nhất trong cuộc đời em là gì? e)Bốn từ mà em muốn người khác nói về mình là gì?</p>	<p>-Hoàn thành sau đó giới thiệu trước lớp. -Mẹ  -Gia đình  -Tốt bụng  -Được đi học  -Thông minh, chăm chỉ.</p>
<p><b>3.Xử lí tình huống.</b> -Chia lớp thành 4 nhóm. +N1+3: Xử lí tình huống 1:Em có 1 số tiền mừng tuổi. Em dự định sử dụng số tiền đó vào những việc gì? Hãy ghi ra 3 việc mà em muốn làm và giải thích lí do</p>	<p>+N2+4: Xử lí tình huống 2:Em được đi dự Trại hè Thiếu nhi quốc tế. Khi giao lưu, các bạn thiếu nhi quốc tế đề nghị em giới thiệu 5 điều quan trọng</p>

<p>vì sao em muốn dùng tiền vào những việc đó?</p> <p>-NX, khen ngợi có cách xử lí tốt, trình bày rõ ràng, tự nhiên.</p> <p><b>4.Những điều có giá trị đối với tôi.</b></p> <p>-Y/c HS suy nghĩ, khoanh vào chữ số đặt trước những điều mà mình cho là quan trọng, có giá trị.</p> <p>VD: trung thực, giản dị, khiêm tốn, thành đạt, gia đình, bạn bè, được học tập, sức khỏe, vui vẻ, ...</p> <p><b>5.Thảo luận.</b></p> <p>-Y/c HS thảo luận trả lời 3 câu hỏi trong sách.</p> <p>a)Hãy so sánh với bạn cùng nhóm xem những điều quan trọng nhất của mình và bạn có giống nhau không?</p> <p>b)Hãy chọn ra một điều quan trọng với mình và giải thích vì sao em cho điều đó là quan trọng?</p> <p>Kết luận: Mỗi người đều có những điều quan trọng đối với bản thân. Chúng ta cần xác định rõ những điều quan trọng đối với mình để sống và hành động theo những điều đó, giá trị đó; đồng thời phải tôn trọng những giá trị của người khác.</p> <p>-Gọi HS đọc lời khuyên trong sách.</p>	<p>nhất, quý giá nhất đối với em. Em sẽ chọn những điều gì để giới thiệu với các bạn.</p> <p>-Các nhóm thảo luận, chọn người lên trình bày.</p> <p>-NX cách xử lí của nhóm bạn.</p> <p>-Tiếp nối nhau trình bày đáp án lựa chọn của mình.</p> <p>đạt, gia đình, bạn bè, được học tập, sức khỏe, vui vẻ, ...</p> <p>c)Chúng ta cần có thái độ như thế nào đối với những điều quan trọng của mình hoặc của người khác?</p> <p>-HS tiếp nối nhau trình bày ý kiến của mình.</p> <p>-2, 3 em đọc lời khuyên.</p>
--	--

### 3.Củng cố dặn dò.

- Nhận xét giờ học. Về nhà thực hành và chuẩn bị bài sau.

Thứ ba ngày 3 tháng 2 năm 2015

### Buổi sáng:

#### Chính tả (Nghe viết)

HỌA SĨ TÔ NGỌC VÂN

#### I.Mục tiêu:

-Nghe - viết chính xác, trình bày đúng bài chính tả “Họa sĩ Tô Ngọc Vân”.

- Làm đúng bài tập nhận biết tiếng có âm đầu hoặc dấu thanh dễ lẫn *ch/tr*, dấu hỏi / ngã.

#### II.Đồ dùng dạy - học:

Phiếu ghi nội dung bài tập..

#### III.Các hoạt động dạy - học:

## A. Kiểm tra bài cũ.

2 em viết bảng, lớp viết nháp: sung sướng, lao xao, bức tranh, quả chanh.

## B. Dạy bài mới:

### 1. Giới thiệu:

### 2. Hướng dẫn HS nghe - viết:

- GV đọc bài chính tả cần viết và các từ được chú giải.

? Hoạ sĩ Tô Ngọc Vân nổi danh với những bức tranh nào

? Đoạn văn nói điều gì

- Y/c tìm các từ khó, dễ lẫn và luyện viết.

- GV đọc từng câu cho HS viết.

- GV đọc lại bài cho HS soát lỗi.

- Chấm 1 số bài, nhận xét.

### 3. Hướng dẫn HS làm bài tập:

+ Bài 2:

- GV dán phiếu ghi sẵn nội dung bài tập.

- GV gọi HS nhận xét, chốt lời giải đúng.

Kể chuyện phải trung thành với truyện, phải kể đúng các tình tiết của câu chuyện, các nhân vật có trong truyện. Đừng biến giờ kể chuyện thành giờ đọc truyện.

+ Bài 3: Tổ chức cho HS hoạt động dưới dạng trò chơi.

- Gọi 1 HS làm chủ trò và các nhóm thi nhau trả lời.

### 4. Củng cố, dặn dò:

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài và chuẩn bị bài sau.

HS: Theo dõi trong SGK, xem ảnh chân dung Tô Ngọc Vân.

- Đọc thầm lại bài chính tả.

- Ánh mặt trời, Thiếu nữ bên hoa huệ, Thiếu nữ bên hoa sen □.

- Ca ngợi Tô Ngọc Vân là 1 nghệ sỹ tài hoa, đã ngã xuống trong kháng chiến.

- nghệ sỹ tài hoa, hoạ tuyền □

HS: Nghe viết bài vào vở.

- Soát lỗi bài chính tả.

HS: Đọc yêu cầu, làm bài cá nhân vào vở bài tập.

- 3 - 4 HS lên làm bài trên phiếu.

\* Đoạn b: Mở hộp thịt mỡ. Nó cứ tranh cãi mà không lo cải tiến công việc.

- Hoạt động, trao đổi nhóm.

- Chấm điểm thi đua.

a. Nho, nhỏ, nhẹ; b. Chi, chì, chỉ, chị.

## Toán

### PHÉP TRỪ PHÂN SỐ

#### I. Mục tiêu:

- Giúp HS nhận biết phép trừ 2 phân số cùng mẫu số.
- Biết cách trừ hai phân số cùng mẫu số.

#### II. Đồ dùng:

Hai bảng giấy hình chữ nhật 12 x 4, thước, kéo. Bảng nhóm.

### III. Các hoạt động dạy - học:

#### A. Bài cũ:

#### B. Dạy bài mới:

##### 1. Giới thiệu:

##### 2. Thực hành trên băng giấy:

- Nêu bài toán SGK.

- Cắt 5 phần ta được bao nhiêu phần của băng giấy?

- Cắt  $\frac{3}{6}$  từ  $\frac{5}{6}$  băng giấy, đặt phần còn lại lên băng giấy nguyên.

- Nhận xét phần còn lại bằng ? phần băng giấy?

- GV: Có  $\frac{5}{6}$  băng giấy cắt đi  $\frac{3}{6}$  băng giấy còn  $\frac{2}{6}$  băng giấy.

##### 3. Hình thành phép trừ 2 phân số cùng mẫu:

- GV ghi bảng: Tính  $\frac{5}{6} - \frac{3}{6} = ?$

? Muốn kiểm tra phép trừ ta làm thế nào

=> Quy tắc (SGK).

##### 4. Thực hành:

+ Bài 1:

- GV cùng cả lớp chữa bài.

+ Bài 2:

a. GV ghi phép trừ:  $\frac{2}{3} - \frac{3}{9} = ?$

Vậy:  $\frac{2}{3} - \frac{3}{9} = \frac{2}{3} - \frac{1}{3} = \frac{1}{3}$

- Các phần còn lại tương tự.

+ Bài 3: GV nêu câu hỏi:

? Trong các lần thi đấu thể thao thường

- Lấy 2 băng giấy đã chuẩn bị, dùng thước chia mỗi băng giấy thành 6 phần bằng nhau. Lấy 1 băng cắt lấy 5 phần.

- Ta được  $\frac{5}{6}$  băng giấy.

HS: Thực hiện, so sánh và trả lời.

- Còn  $\frac{2}{6}$  băng giấy.

HS: Lấy  $5 - 3 = 2$ , lấy 2 là tử số, 6 là

mẫu số được phân số  $\frac{2}{6}$ .

- Thử lại bằng phép cộng:

$$\frac{2}{6} + \frac{3}{6} = \frac{5}{6}$$

HS: 2-3 em đọc quy tắc.

HS: Đọc yêu cầu, tự làm vào vở.

- 2 HS lên bảng làm.

HS: Đưa về 2 phân số cùng mẫu bằng

cách rút gọn:  $\frac{3}{9} = \frac{3:3}{9:3} = \frac{1}{3}$

HS: Tự làm vào vở rồi chữa bài.

có những huy chương gì để trao giải cho các vận động viên

? Số huy chương vàng giành được chiếm bao nhiêu phần tổng số huy chương của cả đội

? Phân số chỉ tổng số huy chương của cả đoàn là phân số nào

-Huy chương vàng, bạc, đồng.

-Bảng 5/19

-Phân số 19/19

-Lớp làm vở, 1 em làm bảng nhóm.

-Dán bảng và trình bày.

NX bài làm của bạn.

- GV chữa bài, chốt lời giải đúng.

Số huy chương bạc và đồng chiếm số phần tổng số huy chương là:

$$19/19 - 5/19 = 14/19 \text{ (tổng số huy chương)}$$

Đáp số: 14/19 (tổng số huy chương)

### **5.Củng cố , dặn dò:**

- Nhận xét giờ học. Về nhà học bài và làm vở bài tập.

## **Luyện từ và câu**

### **CÂU KỂ “AI LÀ GÌ?”**

#### **I.Mục tiêu:**

- Hiểu cấu tạo, tác dụng của câu kể “Ai là gì?”.
- Biết tìm câu kể “Ai là gì?” trong đoạn văn. Biết đặt câu kể “Ai là gì?” để giới thiệu hoặc nhận định về một người, một vật.

#### **II. Đồ dùng dạy học:**

- Phiếu khổ to, bút dạ.

#### **III.Các hoạt động dạy - học:**

##### **A.Bài cũ:**

2 em học thuộc lòng 1 câu tục ngữ thuộc chủ điểm *Cái đẹp* và nêu trường hợp có thể sử dụng câu tục ngữ ấy.

##### **B.Bài mới:**

##### **1.Giới thiệu và ghi tên bài:**

##### **2.Phân nhận xét:**

Gọi HS đọc 3 câu được gạch chân trong đoạn văn.

-Câu nào dùng để giới thiệu, câu nào dùng để nêu nhận định về bạn Diệu Chi?

- GV chốt lại bằng cách dán tờ phiếu lên

HS: 4 HS nối nhau đọc 4 yêu cầu.

- 1 HS đọc 3 câu in nghiêng có trong đoạn văn.

- Trao đổi, thảo luận, trả lời câu hỏi.

-Câu giới thiệu: Đây là bạn Diệu Chi..

-Câu nhận định: Bạn ấy là...